

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 61/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam đã được Đại hội nhiệm kỳ III (2012-2016) của Hiệp hội thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2012.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *Đinh*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ TCPCP, M.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



*Đinh*  
**Nguyễn Tiến Đinh**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**



**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)**  
**HIỆP HỘI THIẾT BỊ GIÁO DỤC VIỆT NAM**

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 241 /QĐ-BNV ngày 21 tháng 5 năm 2013  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

**Chương I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam.
2. Tên giao dịch tiếng Anh: Vietnam Association of Educational Equipments.  
Viết tắt là: VINASOEE.
3. Biểu tượng:



**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hiệp hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện của các doanh nghiệp (được cấp giấy phép), các tổ chức, cá nhân hoạt động liên quan đến lĩnh vực thiết bị giáo dục của Việt Nam.

2. Mục đích của Hiệp hội:

a) Tập hợp, liên kết các hoạt động của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thiết bị giáo dục; các tổ chức, cá nhân ở trong nước và nước ngoài để phát triển ngành thiết bị giáo dục Việt Nam;

b) Tập hợp lực lượng, đoàn kết rộng rãi, động viên khuyến khích hội viên nâng cao kiến thức, tổ chức nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm, thông tin, tư vấn; đề xuất các giải pháp để phát triển ngành thiết bị giáo dục Việt Nam;

c) Xây dựng môi trường thuận lợi cho sự phát triển bình đẳng của các hội viên. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên theo quy định của pháp luật;

d) Tập hợp, nghiên cứu ý kiến của hội viên; thực hiện vai trò phản biện xã hội đối với những vấn đề thiết yếu trong lĩnh vực thiết bị giáo dục theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức các dịch vụ nghiên cứu, tư vấn phát triển thiết bị giáo dục và đào tạo - bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thiết bị giáo dục theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hiệp hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tự chủ về tài chính và được mở tài khoản Việt Nam đồng và ngoại tệ tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Hiệp hội có trụ sở chính tại Thủ đô Hà Nội. Tùy theo nhu cầu hoạt động, Hiệp hội có thể thành lập văn phòng đại diện, chi hội ở một số địa phương trong nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Lĩnh vực và phạm vi hoạt động**

1. Hiệp hội hoạt động trong lĩnh vực thiết bị giáo dục - đào tạo trên phạm vi cả nước.

2. Hiệp hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong lĩnh vực thiết bị giáo dục và của các bộ, ngành khác có liên quan về lĩnh vực, phạm vi Hiệp hội hoạt động.

### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động**

Tổ chức, hoạt động của Hiệp hội được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

1. Tự nguyện, tự quản;
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch;
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động;
4. Không vì mục đích lợi nhuận;
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hiệp hội.

## **Chương II QUYỀN HẠN VÀ NGHĨA VỤ**

### **Điều 6. Quyền hạn của Hiệp hội**

1. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hiệp hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Tuyên truyền mục đích của Hiệp hội; phát triển tổ chức Hiệp hội, hội viên.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên theo quy định của pháp luật.
4. Đại diện cho hội viên trong mỗi quan hệ đối nội theo quy định của pháp luật:
  - a) Giúp đỡ các hội viên nâng cao hiệu quả hoạt động, mở rộng thị trường, khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực thiết bị giáo dục ở Việt Nam;
  - b) Kiến nghị với Đảng, Nhà nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo về chế độ, chính sách và những vấn đề liên quan đến phát triển lĩnh vực thiết bị giáo dục;
  - c) Hình thành và phát triển các hình thức liên kết và phối hợp hoạt động giữa các hội viên; tổ chức các hoạt động chung, tạo điều kiện hiểu biết lẫn nhau, xây dựng mối quan hệ hợp tác, đồng thuận giữa các hội viên.
5. Đại diện hội viên trong mỗi quan hệ với Bộ Giáo dục và Đào tạo, với các bộ, ngành và địa phương trong lĩnh vực thiết bị giáo dục, với Bộ Khoa học và Công nghệ trong quá trình thẩm định chất lượng thiết bị giáo dục; đăng ký và công bố hợp chuẩn, hợp quy; làm cơ sở để Hiệp hội giới thiệu các doanh nghiệp hội viên với các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục trong quá trình cung ứng thiết bị giáo dục theo quy định của pháp luật.
6. Đại diện cho hội viên trong mỗi quan hệ đối ngoại theo quy định của pháp luật:
  - a) Tổ chức và tham gia các hoạt động quốc tế về lĩnh vực thiết bị giáo dục; tổ chức, thúc đẩy các mối quan hệ hợp tác, liên kết đa phương và song phương giữa các hội viên với các tổ chức nước ngoài có liên quan theo quy định của pháp luật;
  - b) Gia nhập các tổ chức quốc tế có mục tiêu phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hiệp hội theo quy định của Nhà nước và thông lệ quốc tế.
7. Được gây quỹ Hiệp hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp để tự trang trải kinh phí hoạt động; được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
8. Thực hiện các dịch vụ phục vụ hội viên và phát triển Hiệp hội theo quy định của pháp luật.

## **Điều 7. Nghĩa vụ của Hiệp hội**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hiệp hội và Điều lệ Hiệp hội.
2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật về hội và pháp luật có liên quan.

## **Chương III HỘI VIÊN**

### **Điều 8. Tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của Hiệp hội là các doanh nghiệp (được cấp giấy phép hoạt động trong lĩnh vực thiết bị giáo dục), các tổ chức và cá nhân hoạt động trực tiếp hoặc liên quan đến lĩnh vực thiết bị giáo dục của Việt Nam, tán thành Điều lệ của Hiệp hội; tự nguyện làm hồ sơ gia nhập Hiệp hội và được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, cấp Giấy chứng nhận hội viên.

2. Hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: Là hội viên đáp ứng yêu cầu của Khoản 1 Điều này, là một tập thể doanh nghiệp hoặc tổ chức (còn được gọi là hội viên tập thể) được thành lập theo quy định của pháp luật, thừa nhận và chấp hành Điều lệ Hiệp hội, đóng niên liễm hàng năm đầy đủ và tự nguyện tham gia hoạt động của Hiệp hội thì được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức của Hiệp hội. Hội viên tổ chức cử người đại diện cho đơn vị mình tham gia Hiệp hội. Khi thay đổi người đại diện, đơn vị phải thông báo bằng văn bản cho Văn phòng Hiệp hội;

b) Hội viên cá nhân: Là công dân Việt Nam nếu tán thành Điều lệ Hiệp hội, tự nguyện xin gia nhập Hiệp hội thì được Ban Chấp hành Hiệp hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức của Hiệp hội.

3. Hội viên liên kết: Là tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến thiết bị giáo dục, tự nguyện xin tham gia Hiệp hội và được Hiệp hội xem xét, cấp Giấy chứng nhận hội viên liên kết.

4. Hội viên danh dự: Là những cá nhân có uy tín, kinh nghiệm, có nhiệt tình đóng góp cho Hiệp hội, được Ban Thường vụ Hiệp hội công nhận và được cấp Giấy chứng nhận hội viên danh dự.

5. Hội viên liên kết và hội viên danh dự được hưởng quyền và có nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hiệp hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra của Hiệp hội.

### **Điều 9. Điều kiện trở thành hội viên**

1. Các đối tượng được nêu tại Điều 8, tự nguyện làm hồ sơ gia nhập Hiệp hội đều có thể trở thành hội viên của Hiệp hội.

2. Đối với hội viên tổ chức, hồ sơ gia nhập Hiệp hội gồm:

a) Đơn xin gia nhập Hiệp hội;

b) Tờ khai hội viên theo mẫu quy định;

c) Các bản sao: Quyết định thành lập đơn vị, giấy phép hoạt động (đối với doanh nghiệp, tổ chức);

d) Sơ yếu lý lịch của người đại diện có thẩm quyền;

đ) Đóng niên liễm theo quy định của Hiệp hội.

3. Đối với hội viên cá nhân, hồ sơ gia nhập Hiệp hội gồm:

a) Đơn xin gia nhập Hiệp hội;

b) Tờ khai hội viên theo mẫu quy định;

c) Sơ yếu lý lịch cá nhân có xác nhận của cấp thẩm quyền;

d) Nộp hội phí theo quy định của Hiệp hội.

4. Ban Thường vụ Hiệp hội thực hiện việc khảo sát, thẩm tra đơn vị; lập văn bản trình Chủ tịch Hiệp hội phê duyệt, quyết định và ký Giấy chứng nhận hội viên.

5. Ban Thường vụ Hiệp hội gửi thông báo danh sách hội viên từng thời kỳ đến cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đến các Sở Giáo dục và Đào tạo.

### **Điều 10. Quyền của hội viên**

1. Hội viên được hưởng sự hỗ trợ và giúp đỡ của Hiệp hội, bao gồm:

a) Được bảo vệ quyền lợi hợp pháp theo quy định của pháp luật;

b) Được cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết về lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thiết bị giáo dục từ các cơ quan quản lý nhà nước và quản lý ngành;

c) Được cung cấp các dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn có liên quan đến lĩnh vực thiết bị giáo dục do Hiệp hội tổ chức;

- d) Được tham gia một cách bình đẳng mọi hoạt động do Hiệp hội tổ chức;
- e) Được hưởng sự hỗ trợ, giúp đỡ của các tổ chức trong và ngoài nước do Hiệp hội vận động theo quy định của pháp luật.

2. Hội viên thực hiện quyền dân chủ, bình đẳng khi trao đổi, thảo luận, chất vấn các tổ chức và cá nhân điều hành Hiệp hội về chủ trương, hoạt động của Hiệp hội; ứng cử, đề cử, bầu cử vào các cơ quan lãnh đạo Hiệp hội; kiến nghị bãi miễn cán bộ Hiệp hội hoạt động kém hiệu quả hoặc có sai phạm.

3. Khi tham gia Hiệp hội, hội viên tổ chức vẫn giữ nguyên tư cách pháp nhân và quyền chủ động của pháp nhân.

4. Được ra khỏi Hiệp hội sau khi tuân thủ đúng các thủ tục ra khỏi Hiệp hội theo quy định của Điều lệ.

### **Điều 11. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Chấp hành pháp luật và Điều lệ Hiệp hội. Thực hiện các quy định của Hiệp hội, nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội.

2. Tham gia sinh hoạt và các hoạt động của Hiệp hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ được Hiệp hội phân công.

3. Đóng lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí và các khoản khác theo quy định của Hiệp hội; tuyên truyền phát triển hội viên mới, xây dựng tổ chức Hiệp hội vững mạnh.

4. Bảo vệ uy tín của Hiệp hội:

a) Không được nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch không xuất phát từ lợi ích Hiệp hội;

b) Khi nhân danh Hiệp hội trong các quan hệ giao dịch với các cơ quan ngoài Hiệp hội, hội viên phải báo cáo bằng văn bản và được Ban Thường vụ phê duyệt.

### **Điều 12. Giấy chứng nhận hội viên**

Giấy chứng nhận hội viên do Hiệp hội ấn hành và quy định việc cấp phát, quản lý theo quy định của Điều lệ và phù hợp với quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Thủ tục ra khỏi Hiệp hội**

1. Hội viên tự nguyện xin rút khỏi Hiệp hội phải nộp đơn cho Ban Thường vụ Hiệp hội. Thời gian giải quyết kể từ khi Hiệp hội nhận được đơn xin rút khỏi Hiệp hội của hội viên là 01 (một) tháng. Quyền và nghĩa vụ của hội viên sẽ chấm dứt sau khi Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định chấp thuận.

2. Hội viên bị khai trừ ra khỏi Hiệp hội khi vi phạm một trong các trường hợp sau:

- a) Vi phạm pháp luật, bị truy tố xét xử và chấp hành án hình sự;
- b) Vi phạm nghiêm trọng Điều lệ và các quy định của Hiệp hội;
- c) Không đóng hội phí trong vòng 2 (hai) năm liền.

3. Chủ tịch Hiệp hội ra quyết định hội viên ra khỏi Hiệp hội:

- a) Quyết định ghi rõ lý do ra khỏi Hiệp hội của hội viên;
- b) Quyết định được gửi tới từng hội viên có liên quan;
- c) Quyết định được gửi tới cơ quan quản lý nhà nước thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và đến các cơ quan quản lý giáo dục địa phương.

## **Chương IV CƠ CẤU TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA HIỆP HỘI**

### **Điều 14. Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội**

Cơ cấu tổ chức của Hiệp hội bao gồm:

1. Đại hội;
2. Ban Chấp hành;
3. Ban Thường vụ;
4. Ban Kiểm tra;
5. Các đơn vị trực thuộc Hiệp hội: Văn phòng Hiệp hội, Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng, Tạp chí Thiết bị giáo dục, Trung tâm Dịch vụ và Tư vấn Thiết bị giáo dục, Cổng thông tin điện tử của Hiệp hội, các Chi hội địa phương.

### **Điều 15. Đại hội nhiệm kỳ và đại hội bất thường**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hiệp hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường. Nhiệm kỳ Đại hội được tổ chức 04 (bốn) năm 01 (một) lần.



2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu chỉ được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

4. Nội dung chủ yếu quyết định tại Đại hội:

- a) Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu có);
- b) Thảo luận báo cáo tổng kết nhiệm kỳ và phương hướng nhiệm vụ hoạt động của Hiệp hội nhiệm kỳ mới;
- c) Thảo luận góp ý báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Ban kiểm tra;
- d) Thảo luận, phê duyệt quyết toán nhiệm kỳ cũ và kế hoạch tài chính nhiệm kỳ mới;
- đ) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hiệp hội;
- e) Suy tôn Chủ tịch danh dự của Hiệp hội (nếu có);
- g) Thảo luận và thông qua nghị quyết của Đại hội.

5. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định. Mỗi hội viên chính thức có 1 (một) phiếu biểu quyết;

b) Trong trường hợp người đại diện hội viên tổ chức không thể tham dự Đại hội có thể uỷ nhiệm người có trọng trách của đơn vị tham dự và có quyền như một đại biểu chính thức;

c) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tán thành.

## **Điều 16. Ban Chấp hành**

1. Ban Chấp hành Hiệp hội do Đại hội bầu ra là cơ quan lãnh đạo giữa 2 kỳ Đại hội. Số lượng ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định, trong đó có Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký. Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của

Ban Chấp hành. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành là 4 (bốn) năm, cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Chấp hành họp ít nhất 01 (một) lần trong một năm theo triệu tập của Chủ tịch. Các phiên họp Ban Chấp hành được coi là họp lệ khi có mặt 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành. Các quyết định và nghị quyết của Ban Chấp hành được thông qua bằng biểu quyết và chỉ có hiệu lực khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp tán thành. Nếu số phiếu thuận và không thuận là ngang nhau, bên nào có ý kiến của Chủ tịch sẽ được chấp nhận.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

- a) Quyết định các biện pháp thực hiện nghị quyết của Đại hội;
- b) Quyết định kế hoạch chương trình công tác hàng năm hoặc giữa các kỳ họp của Ban Chấp hành;
- c) Thông qua kế hoạch và quyết toán tài chính nhiệm kỳ và hàng năm của Hiệp hội do Chủ tịch đệ trình đề trình ra hội nghị hoặc Đại hội;
- d) Giải quyết các vấn đề phát sinh giữa các kỳ Đại hội;
- đ) Phê duyệt nội dung, chương trình nghị sự và các tài liệu trình Đại hội và Hội nghị Ban Chấp hành hàng năm;
- e) Phê duyệt các nguyên tắc, chế độ quản lý, quy chế sử dụng tài chính của Hiệp hội, quy chế tổ chức và hoạt động của Văn phòng Hiệp hội;
- g) Phê duyệt các tổ chức được thành lập theo Điều lệ này;
- h) Bầu cử và bãi miễn bằng phiếu kín các chức danh lãnh đạo Hiệp hội: Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, các ủy viên Ban Thường vụ Hiệp hội;
- i) Quyết định triệu tập Hội nghị thường niên hoặc Đại hội bất thường.

### **Điều 17. Ban Thường vụ**

1. Ban Thường vụ Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu gồm có: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký và một số ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ không quá 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

- a) Ban Thường vụ có trách nhiệm thay mặt Ban Chấp hành chuẩn bị nội dung cho các kỳ họp Ban Chấp hành và chỉ đạo thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành;

b) Điều hành các hoạt động giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành; báo cáo hoạt động của Ban Thường vụ tại hội nghị thường kỳ của Ban Chấp hành;

c) Bổ nhiệm và miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc Hiệp hội; quyết định kết nạp, bãi miễn tư cách các hội viên.

3. Hội nghị thường kỳ của Ban Thường vụ Hiệp hội ít nhất 3 (ba) tháng họp 01 (một) lần.

4. Ban Thường vụ cử ra Thường trực để điều hành công việc của Hiệp hội gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký và Chánh văn phòng.

### **Điều 18. Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hiệp hội**

1. Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu. Để đảm bảo hoạt động của Hiệp hội có hiệu quả, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hiệp hội làm việc theo chế độ chuyên trách. Trường hợp đặc biệt có thể làm việc bán chuyên trách khi có nghị quyết của Đại hội cho phép.

2. Chủ tịch Hiệp hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Đại diện pháp nhân của Hiệp hội trước pháp luật, là chủ tài khoản, chịu trách nhiệm quản lý tổ chức nhân sự, quản lý tài chính và tài sản của Hiệp hội;

b) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội, các nghị quyết của Ban Chấp hành và tổ chức điều hành các hoạt động hàng ngày của Hiệp hội;

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hiệp hội;

d) Ký quyết định bổ nhiệm, bãi nhiệm nhân sự trực thuộc Hiệp hội sau khi có nghị quyết của Ban Thường vụ;

đ) Chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và trước hội viên, trước pháp luật về các hoạt động của Hiệp hội và của Văn phòng Hiệp hội;

e) Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc của Hiệp hội theo đề nghị của Tổng thư ký sau khi có nghị quyết của Ban Thường vụ.

3. Phó Chủ tịch Hiệp hội có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Là người được Chủ tịch phân công quản lý và điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội;

b) Có quyền quyết định và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hiệp hội về kết quả công việc được giao;

c) Được Chủ tịch uỷ quyền điều hành một số công việc cụ thể khi Chủ tịch vắng mặt.

### **Điều 19. Tổng thư ký, Phó Tổng thư ký Hiệp hội**

1. Tổng thư ký Hiệp hội do Ban Chấp hành bầu, có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Chuẩn bị báo cáo cho các kỳ họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, hội nghị thường niên và Đại hội;

b) Lập các báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ;

c) Dự thảo các văn bản, quy chế của Hiệp hội trình Chủ tịch Hiệp hội và Ban Thường vụ phê duyệt;

d) Được Chủ tịch uỷ quyền điều hành một số công việc cụ thể, khi Chủ tịch vắng mặt và phải chịu trách nhiệm về kết quả công việc đó.

2. Chủ tịch Hiệp hội chỉ định Phó Tổng thư ký giúp việc Tổng thư ký.

### **Điều 20. Ban Kiểm tra Hiệp hội**

1. Ban Kiểm tra Hiệp hội do Đại hội bầu, có một Trưởng Ban phụ trách, gồm từ 2 (hai) đến 3 (ba) thành viên. Trưởng Ban Kiểm tra là uỷ viên Ban Chấp hành Hiệp hội. Ban Kiểm tra có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Ban Chấp hành.

2. Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Đại hội thông qua.

3. Các hoạt động của Ban Kiểm tra phục vụ Hiệp hội được chi vào quỹ của Hiệp hội.

4. Ban Kiểm tra có nhiệm vụ và quyền hạn:

a) Kiểm tra, giám sát các hoạt động của Hiệp hội và của tất cả hội viên trong việc chấp hành Điều lệ, việc thực hiện nghị quyết của Đại hội và các nghị quyết của Ban Chấp hành;

b) Thông báo với hội viên về kết quả kiểm tra và kiến nghị với Ban Chấp hành những vấn đề cần được giải quyết.

### **Điều 21. Văn phòng Hiệp hội**

1. Văn phòng Hiệp hội hoạt động theo quy chế do Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt.

2. Tổ chức bộ máy của Văn phòng Hiệp hội do Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt.

3. Các cán bộ, nhân viên của Văn phòng Hiệp hội phải là những người có chuyên môn giỏi, có trách nhiệm cao, làm việc theo hợp đồng.

4. Chánh Văn phòng do Ban Thường vụ chọn cử, có trách nhiệm và quyền hạn sau:

- a) Quản lý hồ sơ, tài liệu giao dịch của Hiệp hội;
- b) Quản lý danh sách, hồ sơ và tài liệu về các hội viên, các tổ chức trực thuộc;
- c) Văn phòng Hiệp hội có trách nhiệm quản lý các nguồn thu và thực hiện việc thu, chi theo đúng quy định về tài chính của Hiệp hội và quy định của pháp luật.

## **Điều 22. Các tổ chức và đơn vị trực thuộc Hiệp hội**

1. Hiệp hội thành lập một số đơn vị trực thuộc để thực hiện từng lĩnh vực hoạt động của Hiệp hội, bao gồm: Văn phòng Hiệp hội, Trung tâm Đào tạo - Bồi dưỡng, Tạp chí Thiết bị giáo dục, Trung tâm Dịch vụ và Tư vấn Thiết bị giáo dục, Cổng thông tin điện tử của Hiệp hội, các Chi hội địa phương. Việc thành lập các đơn vị này đều phải tuân thủ quy định của pháp luật; các đơn vị trực thuộc tổ chức và hoạt động theo điều lệ hoặc quy chế được Ban Thường vụ Hiệp hội phê duyệt.

2. Các đơn vị trực thuộc chịu sự quản lý trực tiếp của Ban Thường vụ Hiệp hội. Người đứng đầu đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm về hoạt động của đơn vị trước Chủ tịch Hiệp hội và Ban Thường vụ Hiệp hội.

## **Chương V TÀI SẢN, TÀI CHÍNH**

### **Điều 23. Tài sản và tài chính của Hiệp hội**

1. Các khoản thu của Hiệp hội gồm có:

- a) Lệ phí gia nhập Hiệp hội, hội phí thường niên do hội viên đóng góp theo quy định;
- b) Tài trợ của các tổ chức, cá nhân;
- c) Các khoản thu do hoạt động của Hiệp hội tạo ra;
- d) Các nguồn thu hợp pháp khác.

## 2. Các khoản chi của Hiệp hội:

Các khoản chi của Hiệp hội phải bảo đảm nguyên tắc: Đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định tài chính, gồm có:

- a) Chi cho hoạt động của Văn phòng, Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra, hội nghị, Đại hội, tiền thuê trụ sở, mua sắm sửa chữa cơ sở vật chất và trang thiết bị;
- b) Chi hoạt động thông tin, tuyên truyền, báo chí, xuất bản;
- c) Chi lương, chi khen thưởng thi đua; chi hoạt động quan hệ quốc tế;
- d) Các khoản chi hợp pháp khác.

3. Ban Thường vụ căn cứ vào tình hình tài chính hàng năm của Hiệp hội, đề xuất mức hội phí thường niên và thông qua hội nghị Ban Chấp hành.

4. Quyết toán tài chính nhiệm kỳ, hàng năm được báo cáo tại Đại hội.

## **Điều 24. Giải thể Hiệp hội**

1. Hiệp hội tự giải thể trong các trường hợp sau:

- a) Hết thời hạn hoạt động;
- b) Theo đề nghị của trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức;
- c) Mục đích đã hoàn thành.

2. Hội bị giải thể theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định của pháp luật về hội trong các trường hợp sau:

- a) Hội không hoạt động liên tục 12 (mười hai) tháng;
- b) Khi có nghị quyết của Đại hội về việc Hiệp hội tự giải thể mà ban lãnh đạo Hiệp hội không chấp hành;
- c) Hoạt động của hội vi phạm pháp luật nghiêm trọng.

3. Trách nhiệm của ban lãnh đạo Hiệp hội khi Hiệp hội tự giải thể và trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi Hiệp hội bị giải thể; giải quyết tài sản, tài chính khi Hiệp hội giải thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

## **Chương VI KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT**

### **Điều 25. Khen thưởng**

1. Hội viên, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển của Hiệp hội, sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước sẽ được Hiệp hội xem

xét, khen thưởng theo quy định của Điều lệ. Trường hợp đặc biệt, Hiệp hội đề nghị

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể thẩm quyền, thủ tục, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

### **Điều 26. Kỷ luật**

1. Hội viên hoạt động trái với Điều lệ Hiệp hội, làm tổn hại đến danh dự, quyền lợi của Hiệp hội sẽ bị Hiệp hội xử lý theo quy định. Hình thức xử lý: Phê bình, khiển trách, cảnh cáo, khai trừ ra khỏi Hiệp hội. Trường hợp có vi phạm nghiêm trọng thì Hiệp hội đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hiệp hội quy định cụ thể trình tự, thẩm quyền và hình thức kỷ luật theo Điều lệ và quy định của pháp luật.

## **Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 27. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

1. Chỉ có Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội.

2. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hiệp hội phải được trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

### **Điều 28. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hiệp hội Thiết bị giáo dục Việt Nam gồm có 7 Chương, 28 Điều đã được Đại hội nhiệm kỳ III (2012- 2016) của Hiệp hội thông qua ngày 23 tháng 12 năm 2012 tại thành phố Hà Nội.

2. Điều lệ này có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Căn cứ quy định pháp luật về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Điều lệ Hiệp hội, Ban Chấp hành Hiệp hội có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này. /.